

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẮN PHỔ BIẾN

Pháp thoại ở Thiền viện Phước Sơn – 02/10/2023

Kalama tri ân cô Diệu Hy ghi bài.

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật,

Kính bạch hòa thượng viện chủ, kính bạch chư tôn đức tăng, kính thưa các cô tu nữ và toàn thể đại chúng cư sĩ nam nữ,

Một cách vắn tắt trong pháp thoại chiều nay theo lời dạy của hòa thượng viện chủ chúng tôi trao đổi với bà con đôi điều tự xét thấy là cần thiết cho chuyện tu học của mình.

Xin thưa với bà con một chuyện, trước hết xin hỏi vị ở xa tận cùng bên trước có nghe rõ không? Cảm ơn.

Tất cả chúng ta ở đây không có ai lạ gì bài kinh Chuyển pháp luân – là pháp thoại đầu tiên đức Phật dạy cho chúng sinh nga

y sau khi thành đạo.

Rất nhiều và rất nhiều thế hệ tăng tục đã xem bài kinh này là tinh hoa, là cốt lõi của Phật pháp. Có một điều, xem là xem như vậy thôi nhưng mà chúng ta biết, bài kinh Chuyển pháp luân có rất nhiều cách để chúng ta tiếp cận:

- Bài kinh Chuyển pháp luân cho người thích lý luận, tìm hiểu căn bản giáo pháp.
- Bài kinh Chuyển pháp luân cho giới học giả
- Bài kinh Chuyển pháp luân cho hành giả Tứ niệm xứ.

Như vậy, Bài kinh Chuyển pháp luân đó chúng ta thấy ít nhất nó có 3, 4 góc nhìn; chúng tôi nhắc lại.

- Góc nhìn 1: Thỏa mãn tri thức lý luận của những người muốn tìm đến Phật pháp như tìm đến võ ngoài thôi.
- Cái thứ 2: Chuyển pháp luân có nội dung hàn lâm hơn, bác học hơn, được mổ xẻ theo hướng A Tỳ Đàm cho giới học giả.
- Cái thứ 3: Bài kinh Chuyển pháp luân được phân tích, chiêm ngấm từ góc nhìn của một hành giả.

Chúng tôi chọn nội dung thứ 3 cho buổi pháp thoại chiều nay.

Kính thưa quý vị, tôi biết trời tối rồi, sau cơn mưa chiều, bà con buồn ngủ mà lại bắt đầu bài giảng này thì cũng hơi khó, nhưng mà không phải vì khó mà bỏ, không phải vì khó mà chúng ta làm lơ đề tài theo tôi rất là quan trọng này.

Thưa đại chúng,

Bài kinh Chuyển pháp luân có nội dung là Bốn Đế, tức là: Khổ - Tập - Diệt - Đạo.

Khổ Đế là sự thật đầu tiên mà tất cả những người tin Phật, thương Phật, tu Phật, học Phật tuyệt đối phải biết. Đó là 4 sự thật. Khổ Đế là sự thật đầu tiên.

- Trên đời nó có nhiều sự thật lắm, nhưng đây là 4 sự thật được xem là Thánh Đế - Ariyasacca, Bốn sự thật đưa một người phàm lên thành thánh.
- Thứ hai, đây là những sự thật chỉ có thánh nhân mới thấy rõ ràng.

Đây là 2 lý do mà Bốn Sự thật này được gọi là Thánh Đế. Một, đây là bốn sự thật mà khi người ta hiểu rồi từ phàm sẽ bước lên thánh, không còn sinh tử nữa; Thứ hai, chỉ có thánh nhân mới hiểu rõ ràng được Bốn sự thật này. Nên Bốn sự thật này được gọi là Tứ Thánh Đế.

Chiều nay, chúng tôi cùng với các vị đạo sâu nội dung Tứ Đế dưới góc nhìn của một hành giả Tứ Niệm Xứ.

1. Cái đầu tiên là Khổ Đế.

Chúng ta dò ở trong Chánh văn kinh Chuyển pháp luân, trong đó đức Phật dạy: Khổ đế là Sanh, Già, Đau, Chết, Thương phải Xa, Ghét phải gần, Muốn không được, và nói gọn lại 5 Uẩn là khổ.

Hôm nay, qua 26 Thế Kỷ, lời định nghĩa đó vẫn được nhắc đi nhắc lại không biết bao nhiêu triệu lần. Và, chiều nay chúng tôi muốn gợi đến các vị một định nghĩa khác, không phản lại kinh Phật, để cho các vị dễ nhớ thôi.

Đó là: Mọi hiện hữu ở đời là Khổ. Chúng tôi dựa vào câu cuối cùng, đó là “5 thủ uẩn là khổ”. Chỉ cần 5 uẩn là Khổ thôi thì cho chúng ta một niềm xác tín rằng: MỌI THỨ Ở ĐỜI LÀ KHỔ. Dầu là thiện, ác,

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

buồn, vui, nhân, quả ở thế gian, thấy đều nằm trong lưới khổ đó hết; Có một điều, là một hành giả, khi nhìn Khổ Đế phải hiểu sao?

Thưa quý vị,

Chữ Khô mà như tuyệt đại đa số người mới nghe qua đều hiểu lầm, Khô chỉ là cái gì thuộc về máu lệ, xin thưa cái đó không có sai nhưng nó chỉ là một phần rất là nhỏ của chữ Khô Đế thôi. Bởi vì, Khô - nói gọn lại thì có 2, nói rộng một chút thì nó gồm có 3.

Nói rộng trước đi. Nói rộng là Khô Khô, Hoại Khô, Hành Khô.

- Khô Khô = Sự có mặt của những gì làm cho mình khó chịu, từ thân đến tâm, tâm hồn đến thể xác.
- Hoại Khô = Sự biến mất của những gì làm cho mình dễ chịu dầu là của thân hay của tâm.
- Hành Khô = Chỉ cho tính lệ thuộc các điều kiện. Chỉ riêng vụ lệ thuộc này nó đã một cái khổ rồi, là bởi vì dầu nó là một giọt lệ hay nụ cười thì nó cũng phải cần đến vô số yếu tố, điều kiện, môi trường, hoàn cảnh để nó làm nên giọt lệ hay nụ cười. Chỉ riêng thuộc tính lệ thuộc điều kiện này nó cũng là một cái khổ, gọi là Hành khổ.

Đó là nói rộng.

Còn nói hẹp, cái tôi muốn nói là cái hẹp. Cái hẹp gồm có 2 thôi: Khô cảm giác & Khô Bản chất.

- Khô cảm giác = Tất cả cái khổ nào mà nó liên hệ cảm giác, cảm xúc của chúng ta. Đó gọi là khổ cảm giác; Thí dụ như hờn giận, tức tối, sợ hãi, căm ghét, ... hoặc là đau nhức, tê mỏi, nóng lạnh, ... gọi là khổ cảm giác.
- Khô thứ hai, sâu kín hơn đó là Khô Bản chất. Khô bản chất nó không phải là khổ cảm giác mà nó là bất cứ cái gì mang thuộc tính bất trắc, bất toàn, không bền, cái đó được gọi là Khô bản chất.

Nói đến đây các vị chắc cũng chưa đoán ra được chiều nay tôi nói cái gì?

Bây giờ tôi mới nói nè.

Tùy thuộc vào 3 điều kiện sau: Tiền nghiệp, Khuynh hướng tâm lý và Môi trường sống, mà mỗi người trong chúng ta có một kiểu khổ khác nhau, mặc dù khổ kiểu nào thì cũng nằm gọn trong khổ cảm giác & Khô bản chất mà thôi. Nhưng mà đó là nói tổng quát, nói chung chung;

Còn nói chi tiết, cái khổ mỗi người không giống nhau, là vì sao? Là vì tiền nghiệp, khuynh hướng tâm lý và môi trường sống – 3 cái này không giống nhau, cho nên ngay kiếp hiện tại, cái khổ vì nghèo của mỗi người không giống nhau, cái khổ vì bệnh của mỗi người không giống nhau; Khô vì thị phi của mỗi người cũng không giống nhau; cái khổ vì mất mát của mỗi người cũng không giống nhau.

Phần tiếp theo bắt đầu mới quan trọng nè.

Điều thứ nhất, tùy thuộc vào Tiền nghiệp, Khuynh hướng tâm lý, Môi trường sống mỗi người có một kiểu khổ khác nhau.

Và, từ đó, do 3 cái tiền nghiệp, khuynh hướng tâm lý, và môi trường sống chúng ta có một cách đối phó với cái khổ khác nhau.

Không biết tôi nói đại chúng nghe kịp không?

Do 3 cái Tiền nghiệp – Khuynh hướng tâm lý – Môi trường sống mà chúng ta có những kiểu khổ khác nhau. Cũng do cái đó chúng ta có cách đối phó khác nhau. Thí dụ, chúng ta có tiền thì chúng ta đối phó với cơn đói kiểu khác, chúng ta gọi grab nó đem tới. Còn nếu chúng ta nghèo mà chúng ta bị đói thì chúng ta lục mì gói; còn nếu hành giả ăn bát quan, buổi chiều đói thì quậy bột sắn, hoặc là uống sữa. Như vậy, mình thấy cái đói hoặc là cho là giống nhau đi. Nhưng cách đối phó, cách giải quyết vấn đề nó không giống nhau. Cái này rất là quan trọng.

Cái này quan trọng hơn nữa nè.

- **Ai cũng khổ, nhưng cái khổ mỗi người không giống nhau;**
- **Tùy vào trình độ mà chúng ta có thái độ không giống nhau; Chính trình độ quyết định thái độ;**

Cho nên, điều thứ nhất, mỗi người có một kiểu khổ khác nhau, mỗi người có cách giải quyết nỗi khổ khác nhau.

- Cái này mới là cái quan trọng cho hành giả nè, **tùy vào căn cơ mỗi người mà chúng ta thấy được bao nhiêu cái khổ trong đời.**

Tùy vào việc ta thấy được bao nhiêu cái khổ, tìm được bao nhiêu giải pháp để giải quyết những cái khổ đó mà từ đó cuộc sống và đời tu của chúng ta không giống nhau.

LƯU Ý: BẢN NHẬP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẮN PHỔ BIẾN

Có người đến với chùa chỉ vì neo đơn, cô quạnh, chỉ vậy thôi; vào chùa tìm quên qua câu kinh, tiếng kệ, sớm hôm gặp gỡ những bạn tu cho ấm lòng tuổi xế chiều; Chỉ vậy thôi.

Có người thao thức những vấn đề tâm linh, tư tưởng, triết học, nên tìm đến chùa.

Có người nghe tâm mình vọng động, hoảng loạn, sợ hãi, buồn khổ cho nên tìm đến chùa.

Tôi nhắc lại.

Mỗi người có kiểu khổ khác nhau. Và tùy thuộc trình độ, căn cơ của mình mà mình thấy được bao nhiêu kiểu khổ. Thấy được bao nhiêu cái khổ; thấy được bao nhiêu cái khổ thì chúng ta giải quyết được bấy nhiêu.

Thí dụ, chỉ thấy sợ tuổi già cô quạnh mà tìm về chùa. Khi về chùa rồi hết cô quạnh. Có nghĩa là vấn đề mình được giải quyết, có đúng không? Nhưng mà các vị phải đồng ý với tôi một điều là đằng sau cái cô quạnh đó chúng ta còn hàng trăm cái khổ khác. Nhưng đối với chúng ta, chúng ta chỉ thấy tới đó thôi, không còn cô quạnh đã là khổ; sợ chồng, chán vợ, chán con, chạy vào thiền viện được ít hôm chỉ thấy chán rồi chạy trốn thôi, mà chạy trốn bằng cách con đà điểu dúi đầu nó trong cát, hoặc con cù lằn lấy tay nó che mặt tưởng vậy là xong, rồi dăm ba hôm giải pháp đó nó không thể bền lâu được.

Cho nên, vấn đề đầu tiên của Bốn Đệ là gì?

Thứ nhất: MỌI THỨ LÀ KHỔ. Mỗi người do tiền nghiệp, khuynh hướng tâm lý, môi trường sống, mà chúng ta có một cái khổ khác nhau. Do 3 cái đó mà chúng ta thấy được bao nhiêu khổ, và cũng tùy thuộc 3 cái đó mà giải pháp của chúng ta cho các cái khổ cũng không giống nhau, từ đó nó mới có chuyện này:

- Có người trốn khổ tìm vui bằng cách tìm đến dục lạc hưởng thụ: săn bắn, câu cá, đánh bài, nhảy đầm, chích choác, nghiện ngập.
- Có người họ thấy cái khổ của họ có thể giải quyết bằng tình cảm nam nữ
- Có người họ thấy cái khổ của họ có thể giải quyết bằng cuộc du lịch,
- hoặc có người họ thấy mua sắm,
- có người họ thấy ăn uống,
- có người họ thấy bè bạn, đàn đúm, cắm trại, dã ngoại,..

Tùy mỗi người thấy ra cái gì là vấn đề của mình, rồi tìm cách giải quyết vấn đề đó.

Và các vị thấy rồi. Đức Phật đã xác định cho chúng ta: MỌI THỨ LÀ KHỔ. Cho nên, THÍCH CÁI GÌ, GHÉT CÁI GÌ CŨNG LÀ THÍCH GHÉT TRONG KHỔ. Cho nên, chúng ta không thể nào giải khát bằng cách uống nước muối. Rất nhiều phàm phu mắc lỗi này, khát nước, uống nước muối, hoặc giống như người bị lác vậy, càng ngứa càng gãi, càng gãi càng lở, càng lở càng ngứa, càng ngứa càng gãi,.. cứ suốt ngày này qua tháng khác.

Vấn đề của chúng ta không phải thỏa mãn cái thích của mình, không phải xoa dịu nhất thời cơn đau của mình mà phải truy nguyên ở đâu nó ra để trừ tận gốc. Cái khổ đến từ chuyện mình thích trong đó cho nên mình mới đầu tư trong đó. Mà khi mình thích trong cái Khổ, mình đầu tư trong cái khổ thì đừng trách tại sao cứ khổ hoài kể cả trường hợp, cạo đầu rồi, mặc áo tràng, mặc áo lam vào thiền viện rồi, nhưng mà chúng ta thật ra chưa thấy được rốt ráo cái gọi là khổ, theo nghĩa triệt để của đạo Phật.

Cho nên, chúng ta chỉ giải quyết theo hướng sơ sài, ngoài da. Cũng giống như mình bị ung thư mà xúc dầu gió vậy đó. Bị tim mạch mà đi cạo gió, bị tiểu đường mà bôi dầu vào rún. Các vị nghĩ có chữa được gì không?

Tôi nói các vị có thể giận tôi, tôi vẫn nói. Đa phần chúng ta đều là tu hành kiểu đó.

Thứ nhất, không thấy được vấn đề của mình nó nằm ở đâu, và từ đó, giải pháp mà ta chọn nó cũng chỉ là sơ sài, ngoài da. Cho nên, đừng có trách vì đâu mà đi tu mấy chục năm, giáo lý học mòn mỏi mà cái Khổ vẫn hoàn khổ, phiền não vẫn hoàn phiền não.

Tôi nói như vậy không có nghĩa là tôi tự nói tôi là thánh nhân. Tôi chỉ gởi đến các vị một gợi ý thôi, trong kinh có nói cái này. Trong kinh nói, không phải tôi nói. Trong kinh nói thế này: Cái trạng thái Niết Bàn chỉ có thánh nhân mới hiểu được rốt ráo, triệt để. Nghe cho kỹ nha, cái này trong Tăng Chi nói.

Trạng thái Niết Bàn chỉ có thánh nhân, từ Sơ Quả trở lên mới thấy được rốt ráo triệt để chứ phàm phu không thể. Tuy nhiên, chữ tuy này trị giá 1000\$, hơn nhiều. Chữ Tuy nhiên này nó quan trọng.

Chỉ có thánh nhân, từ Sơ Quả trở lên mới hiểu rốt ráo Niết Bàn là gì, tuy nhiên, phàm phu thông qua trí văn, trí tư và một phần trí tu hoàn toàn có thể là một kẻ khát nước, nhìn thấy nước mà không uống được.

Như vậy, ở đây mình thấy chúng sanh có 3 hạng:

- Hạng thứ nhất, khát nước mà không biết phải làm sao để giải quyết cơn khát.

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐỊNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

- Hạng thứ hai, khát nước và biết rằng uống nước sẽ giúp mình hết khát, nhưng không thấy nước ở đâu.
- Hạng thứ ba, khát nước, biết rằng nước là giải pháp, và, đi đến bên giếng nước, nhìn xuống, thấy nước luôn, chỉ có một điều không có cách nào múc được nước.

Các vị nghe kịp không? Cái này là trong Kinh tạng nói chứ không phải chúng tôi. Điều mà tôi thiết tha, mong đợi ở các vị hành giả, tại Thiền viện Phước Sơn trong bài giảng hôm nay và sau này đó là:

- Đừng bao giờ là hạng thứ nhất - biết đời là khổ nhưng không biết phải làm sao;
- Hạng thứ hai – biết phải làm sao nhưng không biết hành trì thế nào;
- Hạng thứ ba – biết cách hành trì nhưng chân trong chân ngoài, tu chưa rốt ráo thì chí ít, tối thiểu cũng là hạng thứ 3 này. Bởi vì sao? Vì sẽ có ngày đẹp trời chúng ta bước vào bên trong với bàn chân còn lại.

Các vị nghe kịp không? Còn đàng này chỉ nhắm mắt ngồi thiền mà không tìm hiểu giáo lý, chúng ta tuyệt đối có cơ hội trở thành người thứ nhứt – không biết mình khổ, và không biết cách nào để giải quyết cái khổ đó.

Và như khi này tôi vừa trình bày, mọi thứ ở đời là khổ, tất cả chúng ta từng người ở đây đều đang sống trong Khổ. Toàn bộ đời sống vật chất cho đến đời sống tâm linh, tinh thần nó đều nằm gọn trong chữ Khổ thôi. Có một điều là tùy thuộc vào tiền nghiệp, khuynh hướng tâm lý, môi trường sống mà chúng ta phải chịu đựng bao nhiêu cái khổ. Cái đó chưa đủ; Chúng ta phải chịu đựng bao nhiêu cái khổ không giống nhau; và cái quan trọng nhất là chúng ta thấy được bao nhiêu cái khổ trong đó, có người họ thấy được một mớ, cho nên hồi này tôi nói,

- Họ thấy khổ chỉ là cái gì mà họ không thích thôi thì họ đi tìm tới cái họ thích;
- Hạng thứ hai, thấy khổ liên hệ Dục lạc nên bỏ dục lạc tìm đến thiền định.
- Hạng thứ ba, họ thấy khổ liên hệ đến hiện hữu, còn hiện hữu là còn khổ cho nên họ chọn con đường rốt ráo sau cùng, đó là con đường Tuệ quán.

Các vị nghe kịp không?

Chúng sanh ngoài đời, họ chỉ thấy cái khổ một cách rất là nông cạn; Họ chỉ thấy đói là khổ, lạnh là khổ, bệnh là khổ, sanh ly tử biệt là khổ, muốn không được là khổ, thương phải xa là khổ, ghét phải gần là khổ, chỉ thấy chừng đó thì một họ chạy theo danh lợi vật chất; hai là vào chùa tu tập các hạnh lành để mong trốn khổ tìm vui; chỉ có hạng thứ ba mới ghê, hạng thứ 3 để ý được câu định nghĩa cuối cùng của Khổ đế : **Saṅkhittena pañcuppādānakkhandhā** – 5 uẩn là khổ. Hạng nào thấy được góc cạnh cuối cùng này nó mới chịu tu chấm dứt sanh tử. Còn chúng ta toàn là thấy phía trước không. Thấy cái khổ sanh, già, đau, chết, thương phải xa, ghét phải gần, thấy chừng đó thì giải quyết được chừng đó.

Tôi nói bằng cách khác. Cơ thể của mình cũng vậy thôi. Mình thấy được bao nhiêu vấn đề trong đây thì mình giải quyết được bấy nhiêu. Trong room có nghe kịp không? Thí dụ, tôi thấy tôi bị ngứa, tôi bị nám da thì tôi đi đến bác sĩ da liễu; Lẽ ra tôi phải thấy xa hơn, tôi phải thấy được rằng tôi bị tim mạch, cao máu, cholesterol, tiểu đường, gan, thận, thấy được cỡ đó tôi mới tìm đến bác sĩ chuyên khoa và tôi chấp nhận những liệu pháp chuyên sâu. Còn đàng này, khi tôi không thấy được vấn đề của tôi thì cái giải pháp mà tôi chọn chỉ là ngoài da thôi, thưa quý vị.

Cho nên, tôi nhắc lại một lần nữa. Cùng có mặt trong đạo tràng, cùng xuất gia làm tăng ni, nhưng tùy thuộc vào tiền duyên, căn cơ, trình độ mỗi người mà chúng ta có chịu thấy mình đang sống trong cái khổ hay không. Và cái khổ đó là khổ gì? Từ chỗ này, giải pháp nó không giống nhau.

Cho nên, chuyện đầu tiên, sự thật đầu tiên nói về Khổ là phải nói như vậy đó. Đó là Khổ Thánh Đế là như vậy.

2. Cái thứ hai, tôi nói về **Tập Thánh Đế**.

Tùy thuộc vào trình độ, túc duyên, tiền căn, khuynh hướng tâm lý của chúng ta mà chúng ta đối với cái Khổ chúng ta đam mê kiểu nào. Ngày hôm qua trong pháp hội Nguyên Thủy – Cát Lái chúng tôi có nói đến mối tương quan giữa Nhân – Quả.

Xin đại chúng lưu ý cái này. Đêm nay khi chúng tôi ra đi cũng mong các vị giữ lại chút gì đó mà chúng tôi đã đổ mồ hôi chịu đựng và gửi đến bà con.

Khi nói đến Bốn Đế tuyệt đối không thể không nói đến 4 tương quan nhân quả sau đây:

- (1) Nhân tạo ra Quả : Làm thiện được vui, làm ác bị khổ. Cái đó là tất cả Phật tử ai cũng biết cái này hết. Mối tương quan này chỉ là 1/4 thôi. Nhân tạo ra Quả chỉ là 1/4 của nguyên tắc Nhân Quả thôi.

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

- (2) Quả tác động Quả: Là sao? Là do Quả thiện, quả xấu đời trước mà bây giờ tôi sanh ra trong một hình hài, trong một thân phận, trong một chủng loại nào đó, trong một cảnh giới nào đó, và trên nền tảng đó, tôi lại nhận rất nhiều những quả tương ứng. Thí dụ, như ngày hôm qua bên pháp hội Nguyên Thủy tôi có dẫn chứng: Do nghiệp xấu tôi sanh làm con chó. Chính vì tôi làm con chó khi tôi ở Việt Nam tôi mới có cơ hội bị người ta làm thịt. Chứ nếu mà tôi làm con chó ở Thụy Sĩ thì khác. Con chó ở Mỹ khác; Nhưng nếu làm con chó ở Nam Hàn, con chó ở Việt Nam, mà nhưt là con chó ở các giáo xứ, thì cơ hội tôi bị làm thịt rất cao. Cho nên, trường hợp 1 là Nhân tạo ra Quả; trường hợp 2 là Quả tác động Quả - khi tôi nhận Quả này nó là điều kiện cho tôi nhận rất nhiều Quả khác. Đó là nói theo thông thường, còn nói theo A Tỳ Đàm thì nó sâu hơn.
- Quả tác động Quả gồm có 2: Quả tục sinh & Quả bình sinh;
- Quả tục sinh = Do tôi đầu thai vào cảnh giới đó cho nên tôi có cơ hội để tôi nhận rất nhiều quả quá khứ tương ứng với cảnh giới đó;
- Quả bình sinh = Do tôi bị tiền nghiệp quá khứ tôi bị nghèo, tôi bị xấu, tôi bị bệnh, trên nền tảng xấu, nghèo, bệnh, đó này nó lại là điều kiện tốt cho vô số quả xấu khác nó chen vào. Trường hợp đó được gọi là Quả tác động Quả.
- (3) Quả tác động Nhân: Do nghiệp quá khứ tôi phải tái sanh vào cảnh giới nào đó. Do nghiệp quá khứ mà hiện tại tôi có hình hài nào đó, trong cảnh giới đó, trong hình hài đó thiện tâm của tôi dễ hơn hay ác tâm dễ hơn; Nếu chẳng hạn bây giờ sanh ra trong xứ Hồi Giáo, thì cơ hội Chánh Kiến rất thấp; Nếu tôi sanh ra trong xứ Cơ Đốc thì cơ hội Chánh Kiến cũng rất là khó. Hoặc tôi sanh ra trong xứ biên địa, thì cơ hội để tôi có Chánh Kiến rất là khó. Thì trường hợp này được gọi là Quả tác động Nhân. Thí dụ, mình cũng là người Việt Nam, nhưng mình ở vùng trung tâm như Sài Gòn, Vũng Tàu, Đồng Nai, cơ hội gặp Tăng, Ni tứ chúng rất dễ; Chứ nếu bây giờ mình về mấy xứ như hồi tôi tôi nói đó là: Cảnh Đền, U Minh, Năm Căn, hoặc ngoài Trung thì có cái ...thì vùng xa vùng sâu như Hà Giang thì tôi nghĩ cơ hội gặp gỡ tăng ni rất là khó. Đó là chưa nói đến cảnh giới sa đọa.
- (4) Trường hợp thứ tư là Nhân tác động Nhân. Có nghĩa là sao? Trong quá khứ, tôi thường trí tuệ, tôi thường tu học, thường thiền định thì đời này trí tuệ thiền định của tôi cũng tốt hơn người khác. Trong kiếp trước tôi từng tham nhiều, sân nhiều thì kiếp này cái tham, sân của tôi cũng mạnh hơn người khác. Trường hợp thứ hai, cũng là Nhân tác động Nhân nhưng ngay trong kiếp này, nếu ngay trong kiếp này mà cái nóng tánh của tôi, ích kỷ của tôi, nhỏ mọn của tôi, tiêu tâm của tôi không được kiểm soát thì bất thiện trước nó làm duyên cho bất thiện sau; mà trong A Tỳ Đàm gọi là Thường cận y duyên.

Cho nên tôi giảng xong Khổ để rồi; Tôi tiếp tục giảng cái Tập Đê, tôi mới đem 4 cái tương quan này ra; có nghĩa là do tiền nghiệp quá khứ, khuynh hướng tâm lý và môi trường sống; mà chúng ta có cái khổ khác nhau. Cũng từ 3 cái đó mà chúng ta thấy được mình đang chịu bao nhiêu cái khổ; và, cũng từ 3 cái đó mà chúng ta chọn lựa giải pháp nào trong vô số giải pháp. Nhớ cái này nha. Cái này quan trọng.

Cái tiếp theo là sự thật về Tập Đê. Tùy thuộc vào tiền nghiệp, khuynh hướng tâm lý, và môi trường sống mà chúng ta thích cái gì trong thế gian này; có người họ thích cảnh sắc, họ sống nhiều với mắt; sống nhiều với tai, sống nhiều với mũi, với vị; Có người họ coi chuyện ăn uống rất là quan trọng; có người họ sống dùng mắt rất là nhiều. Thí dụ như những người thích ngắm cảnh đẹp, tranh đẹp; Những người sống bằng tai rất là nhiều: nhạc sĩ. Chẳng hạn như vậy. Tùy thuộc vào tiền nghiệp, khuynh hướng tâm lý, và môi trường sống mà chúng ta có một cái thích khác nhau trong các cái khổ và thích trong khổ nào thì chúng ta đầu tư cái khổ đó. Ở đây có ai trong lớp nghe kíp không?

Thích cái khổ nào thì chúng ta đầu tư khổ đó. Thí dụ, có những người họ thích trong 5 Dục thì họ đầu tư trong 5 Dục. Thích trong 5 Dục mà lại làm các công đức thì khác; Thích thụ hưởng vật chất mà không làm các công đức thì khác; thích ăn ngon mà không tu tạo công đức sanh ra làm loài ăn tạp; thích mặc đẹp mà không tạo công đức sanh ra làm loài lòi loét, sặc sỡ; Thích hưởng vật chất nhưng có tạo công đức thì sanh ra làm người có ăn có mặc.

Rồi cao hơn một chút, do trình độ của mình, mình chán 5 dục, mình thích tu tập Thiền định. Từ chuyện mình đắc tầng thiền nào mình sanh về cảnh giới tương ứng như vậy. Đó được gọi là tùy trình độ mà chúng ta thích cái nào trong khổ. Dầu thích sanh về Dục thiên cũng là Khổ, thích sanh trở lại cõi người cũng là Khổ. Sanh về Phạm thiên cũng là khổ. Miễn là còn có mặt hiện hữu, còn có sự tồn tại của Danh – Sắc thì được gọi là Khổ. Và, tùy trình độ mỗi người mà chúng ta thích cái gì; tùy thuộc cái thích đó, chúng ta sẽ đi về cảnh giới tương ứng.

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

Tôi nhắc lại một lần nữa. Trong một ngôi nhà đang cháy, dầu mình chui xuống sàn, mình vào trong bồn tắm hay là mình leo trên nóc, nhìn thì khác nhau nhưng nó có điểm giống nhau là đều bị chết cháy; Có điều mau hay chậm thôi. “Tam giới như hỏa trạch” là chỗ đó đó. Có về cảnh giới nào cũng vậy.

Các vị có tin không, toàn bộ từng người trong pháp hội đã từng là những vị Phạm thiên Phi tướng Phi phi tướng, từng người ở đây từng là Chuyển Luân Vương, từng là Đế Thích, từng là Ác Ma thiên tử, từng là trùn, dế, con ong, cái kiến; cái gì chúng ta cũng đã đi qua; cảnh Trời cao nhất chúng ta cũng đã đi qua; cảnh giới địa ngục sâu nhứt, lâu nhứt chúng ta cũng đã đi qua; Chúng ta từng là những con côn trùng yếm quang, yếm khí, và hôm nay, do túc duyên chúng ta mang thân người, 6 căn đầy đủ, biết gặp Phật pháp; Tuy nhiên, biết là biết vậy thôi, chứ còn căn cơ của mình nó quyết định mình thích cái gì trong cuộc đời này. Dầu ngồi ngay trong pháp hội này, mặc áo đồng phục của hành giả, tự nghĩ mình là hành giả, nhưng có một điều, chúng ta buông bỏ được bao nhiêu. Mỗi người trong pháp hội này đến với pháp hội này bằng nhiều mục đích khác nhau. Có người đến với pháp hội để trốn khổ, có người đến để tìm vui, có người đến để trở thành Thánh, và có người tu để không còn là phàm.

Các vị có biết được 4 cái này không?

Tu để trở thành Thánh nó khác, mà tu để không còn là phàm nó khác. Tu để được cái gì đó nó khác, và tu để bỏ được cái gì đó nó khác; Tùy thuộc vào căn cơ của mỗi người mà chúng ta thấy được bao nhiêu cái khổ; Tìm ra những giải pháp khác nhau trong cái khổ đó. Tùy thuộc vào căn cơ mỗi người mà chúng ta thích cái gì trong các cái khổ. Và, giải pháp thoả mãn niềm đam mê đó cũng không giống nhau;

- Có người muốn sướng, họ làm các nghiệp ác;
- Có người muốn sướng, họ làm các nghiệp lành trong thập thiện;
- Có người muốn sướng họ tu tập thiền định,
- và hạng cuối cùng, thấy rằng thiện ác buồn vui thấy đều quẩn quanh trong cõi khổ. Bởi vì khổ tôi nói rồi, khổ có 2: Khổ cảm giác & Khổ bản chất; Khổ cảm giác là cái gì làm cho mình khó chịu, cái gì liên hệ đến máu lệ, thì cái đó là khổ cảm giác; Có nhiều chúng sanh tạm thời không có khổ này, nhưng cái khổ bản chất thì hễ có mặt trên đời này thì tuyệt đối phải chịu. Khổ bản chất là cái gì? Bất cứ cái gì nó mang tính chất bất toàn, bất trắc; bất toàn là sao, bất trắc là sao? Nó không có bên. Hoặc là mình bỏ nó, hai là nó bỏ mình, ba là mình chán nó.

Các vị không tin các vị mua dùm tôi 1 cái đồng hồ Rolex, 100.000\$ các vị đeo đi, mới mua thì cũng đã thiệt; nhưng một thời gian sau nếu nó không bị mất thì mình bắt đầu chán nó; Một là mình chết trước khi nó mất; Hai là nó mất trước khi mình chết; Ba là mình chán nó khi nó vẫn còn đó; Tin tôi đi. Người ta nói, yêu nhau lấy nhau vui 3 tháng, buồn 3 năm, khổ suốt đời; Tôi chưa có gia đình nhưng tôi gặp mấy người hộ pháp bên cạnh tôi, tôi thấy hình như đúng. Hộ hộ pháp mình ở một khoảng cách xa xa thì ok. Mà xấp vô gần phiền một cục.

Tôi nhắc lại một chuyện mà tôi nhắc riết tôi thấy què; Trong A Tỳ Đàm dạy rất rõ, mọi thứ ở đời này, có mặt và hiện hữu nhờ vào các duyên. Duyên ở đây gồm có 2: Duyên trợ sinh & Duyên trợ lực.

- Duyên trợ sinh = Những điều kiện giúp cho cái gì đó có mặt.
- Duyên trợ lực = những điều kiện giúp cho những cái đã có mặt được phát triển.

Vạn pháp do Duyên, thì Duyên nó nằm trong 2 cái đó: Duyên trợ sinh & Duyên trợ lực.

Mỗi cái trợ sinh, mỗi cái trợ lực đó lại gồm có 4 trường hợp:

- A giúp B bằng cách có mặt trước : Quý vị phải ngồi đầy thiền đường này mới có pháp sư tới.
- A giúp B bằng cách có mặt sau: Vì biết giảng sư sẽ đến cho nên người ta mới chuẩn bị; Lý do để chuẩn bị nó có sau, nhưng việc chuẩn bị nó có trước. Trường hợp đó gọi là A giúp B bằng cách có mặt sau.
- A giúp B bằng cách cùng có mặt: Chẳng hạn mình cắt móng tay, thì cái kèm cái móng phải có cùng lúc; hoặc là hộp quẹt, bánh xe, xăng, ngón tay phải cùng lúc có mặt thì mới ra lửa. Hoặc là tiếng đàn, tiếng đàn nó không nằm trong dây đàn, nó không nằm trên ngón tay, nó không nằm trong thùng đàn, nó không nằm trong phím, trong trục đàn, nhưng khi phím, trục, dây, thùng và ngón tay của người nghệ sĩ gặp nhau thì nó bèn ra tiếng đàn. Trong trường hợp này là A giúp B bằng cách cùng có mặt.
- A giúp B bằng cách vắng mặt: muốn có cái bàn mới thì cái bàn cũ phải được dẹp đi.

Vạn pháp ở đời do duyên mà có. Duyên có 2: Duyên trợ sinh & Duyên trợ lực. Mỗi cái trợ lực, trợ sinh lại gồm có 4 trường hợp: A giúp B bằng cách có mặt trước, A giúp B bằng cách có mặt sau; A giúp B bằng

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẢN PHỔ BIẾN

cách cùng có mặt; A giúp B bằng cách vắng mặt. Như vậy thì, trong đời sống của mình, từng giây phút trôi qua, mỗi chuyện chúng ta thích, mỗi chuyện chúng ta ghét, những nụ cười, ánh mắt, những động tác nhỏ của mình nó tuyệt đối là điểm bắt đầu cho một sự cố, sự kiện nào đó.

Các vị nghe kỹ chỗ này nè.

Tập đề là niềm đam mê trong một thứ gì đó. Như vậy thì mình thấy rõ ràng, nhân sanh khổ chỉ là Tham không, phải không? Xét kỹ lại đi. Nói rớt ráo là tham nhưng ở phạm phu là phải kể tất cả phiền não. Vì sao? Vì khi mình bất mãn cái gì đó mình bèn nghĩ đến cái mình thích; các vị có đồng ý cái đó không? Khi mình nực quá thì mình bèn nghĩ đến cái mát; Mình đói quá mình bèn nghĩ đến cái ăn, khi mình khát quá mình bèn nghĩ đến nước; Cho nên, đối với phạm phu hãy cẩn thận với những gì mình thích, mình ghét; Bởi vì khi mình thích thì mình làm đủ cách để mình thỏa mãn, khi mình bất mãn mình tìm đủ cách để mình trốn chạy. Đa phần phạm phu chúng ta chỉ chọn giải pháp bất thiện không. Trốn khổ tìm vui cũng bằng bất thiện; chạy theo cái thích trốn cái ghét cũng bằng giải pháp bất thiện. Đó là lý do vì đâu – Khổ đế là mọi hiện hữu. Mà Tập Đề là sự đam mê trong mọi hiện hữu.

3. Muốn hết khổ thì đừng tiếp tục thích trong Khổ nữa, đừng tiếp tục đầu tư trong khổ nữa.

Bởi vì ở đâu có thích, ở đó có ghét, ở đâu có ghét ở đó có thích; Khi chúng ta thích một cái gì đó chúng ta sẽ ghét cái ngược lại; Và khi ghét cái gì đó chúng ta sẽ thích cái ngược lại. Thích ấm thì ghét lạnh, thích mát thì ghét nực, cho nên, ở đây, nhớ cái đó;

Sự thật thứ ba là gì? MUỐN KHÔNG CÒN KHỔ NỮA THÌ ĐỪNG CÓ NẶNG LÒNG VỚI KHỔ ĐỀ.

Đừng nặng lòng là sao? Ngày xưa chưa biết đạo chúng ta chỉ quan tâm 4 thứ thôi. Cái gì làm mình vui sướng, thích thú; trốn chạy cái gì làm cho mình ghét, làm cho mình khổ; Tới lúc biết 3 thứ thì quan tâm tới cái thiện, cái ác – Hành thiện lánh ác; Nhưng tới bước thứ 3 – Tu tập Tuệ quán thì sao? Cái khổ nó đến cũng nhìn nó như là đề mục. Có đúng không ta? Cái vui nó đến mình cũng nhìn nó, mình nhìn tâm tham y như mình nhìn tâm thiện; Tất cả chỉ để mình nhìn thôi;

Trước đây mình chưa biết đạo thì mình mong được vui, đừng khổ; được thiện, đừng ác; nhưng tu tập Tuệ quán rớt ráo thì không. Không có mong. Đang ngồi đau quá không có mong đến giờ xả thiên, nực quá không mong có gió mà chỉ nhìn cái mát nó đang đến như thế nào, cái nực nó đang đến như thế nào, cái tê, mỏi nó đang đến như thế nào, lúc bấy giờ cả thiện, ác, buồn, vui đều là đề mục để mình quan sát; ở đây không có chọn lựa, không có ưu tiên, không có nặng lòng cho cái nào hết. Các vị có nghe kịp không? Khi nào làm đúng như vậy mà cộng với Ba La Mật tiền kiếp thì chúng ta chứng thánh. Còn nếu không đủ duyên chứng thánh thì tối thiểu chúng ta được: An lạc hiện tiền. Trong Tăng Chi bộ Kinh đức Phật dạy rất rõ; Ai làm được như vậy, ai trước thiện ác buồn vui bình tâm quan sát, không chọn lọc, không nặng lòng, ai làm đúng như vậy, thì sẽ được hưởng 1 trong 5 quả lành sau đây:

- Một, sẽ đắc đạo trong thuở bình sinh = Ngay khi mình sống, mình đắc đạo.
- Nếu thuở bình sinh không đắc đạo được thì đắc đạo ngay thời cận tử = lúc hấp hối. Tại sao lúc cận tử nó quan trọng như vậy? Là bởi vì, lúc cận tử là lúc người ta nhìn lại cuộc đời mình một cách khách quan nhất; tất cả những tay đại gian, đại ác thường vào lúc cuối nó bình tâm nhất. Nó kết toán cuộc đời một cách bình tĩnh, công tâm và khách quan nhất. Còn trẻ, còn khỏe, còn giàu, còn đẹp, còn mạnh mình khó khách quan lắm. Đối diện cái chết chúng ta mới đủ khôn ra. Cho nên, đó là một cơ hội bằng vàng; Thuở bình sinh là một cơ hội đắc đạo, lúc cận tử là một cơ hội thứ hai.
- Nếu lúc cận tử không đắc đạo thì đến cơ hội thứ 3, về trời gặp các vị thánh nhân họ giúp cho.
- Nếu cơ hội thứ 3 không được thì khi gặp Phật ra đời mình trở thành bậc tốc chứng, đắc rất mau, không làm phiền đức Phật; đức Phật Ngài nói 1 câu, xong; không cần phải xuất gia, cạo đầu mấy chục năm vô núi rồi phạm cái này phạm cái kia để người ta phải thừa, gởi, trình, bạch, .. rất là phiền; đặng này chỉ nghe một câu là đắc;
- Nếu sau một thời gian quá dài không gặp Phật thì tự động chuyển nguyện thành Độc Giác.

Tôi nhắc lại, chỗ này quan trọng.

Tùy thuộc chuyện ta tái sanh vào cảnh giới nào; tùy thuộc khuynh hướng tâm lý ta ra sao; mà ta có kiểu khổ thế nào. Đó là một; Thứ hai tùy thuộc 3 cái đó chúng ta thấy được mình đang chịu bao nhiêu cái khổ. Từ đó, chúng ta tìm ra được bao nhiêu giải pháp; Tiếp theo, tùy thuộc vào tiền nghiệp, khuynh hướng tâm lý, và môi trường sống mà chúng ta thích cái gì trong cuộc đời này, và hề có thích thì có ghét; để giải quyết cái thích, cái ghét đó, chuyện chúng ta làm có thể là thiện, có thể là ác; thiện thì đưa về cõi lành, ác thì đưa xuống cõi khổ. Cõi lành được bao lâu cũng phải rớt xuống; cõi khổ bao lâu cũng trôi lên; cứ như vậy nó làm thành một vòng xoay miên viễn bất tận. Nhớ nha.

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ÁN PHỔ BIẾN

Tiếp theo là cái thứ ba, tùy thuộc vào trình độ của mình, túc duyên của mình mà từ chỗ thấy được mình là khổ, thấy được khổ ở góc độ nào.

Các vị làm ơn nhớ nghe kỹ chỗ này.

Thấy được cái khổ ở góc độ nào, tìm ra giải pháp tương ứng góc độ đó, thì con đường tu học của chúng ta nó mới đủ để giải quyết cái khổ đó.

Nghe cho kỹ, câu này bằng vàng nè. Thấy cái khổ hời hợt thì giải pháp cũng hời hợt; giải pháp hời hợt thì thành tựu rất là hời hợt;

Tôi bị bệnh gan, tôi chỉ xúc dầu gió thôi. Tôi bị sỏi thận tôi chỉ nấu nôi xông thôi. Sau khi từ nôi xông tôi bước ra nghe cũng đỡ mờ hôi, nghe cũng dễ chịu nhưng cục sạn thận nó không mất gì nôi xông hết; nếu tôi không làm thì đa phần chúng ta ở đây đều là những người bị sỏi thận mà xúc dầu cù là không.

Tôi biết tôi nói cái này nhiều người rất là sốc. Sốc là vì tôi không trọng các vị. Nhưng mà thương thì phải nói thiệt.

Đa phần ở đây là bị tiểu đường rồi chụp hình viên thuốc để trước mặt; Bị sạn thận, nấu nôi xông; Bị ung thư chụp hình ông bác sĩ treo lên đó; đêm đêm tụng tên bác sĩ mong cho nó hết ung thư.

Khi chúng ta không thấy được vấn đề của mình thì đừng hòng tìm ra giải pháp.

Cho nên, Tây có một câu: Vấn đề lớn nhất của mỗi người là không biết vấn đề của mình nó nằm ở đâu.

Chúng ta thấy được bao nhiêu vấn đề thì chúng ta mới tìm ra được bấy nhiêu giải pháp cho vấn đề đó;

Thấy được cái Khổ ở mức độ thô thiển thì giải pháp cũng ở mức độ thô thiển; thấy cái khổ ở mức độ rất ráo thì mới hi vọng tìm ra được giải pháp rất ráo, triệt để; Đó là sự thật thứ 3 về Diệt Đê.

4. Sự thật thứ tư là sao? Tôi không cần giải thích.

Vì sao? Vì ai sống với 3 nhận thức về Khổ, về Tập, về Diệt thường xuyên sống với 3 nhận thức này thì đó chính là con đường thoát khổ; Các vị có lấy làm lạ khi tôi không nhắc về Bát Chánh Đạo không? Bởi vì Bát Chánh Đạo chính là một tên gọi khác của 3 nhận thức đó. Luôn luôn thấy được rằng:

- MỌI THỨ LÀ KHỔ
- THÍCH CÁI GÌ CŨNG LÀ THÍCH TRONG KHỔ
- MUỐN HẾT KHỔ ĐỪNG THÍCH TRONG KHỔ NỮA
- BA NHẬN THỨC NÀY CỘNG LẠI = BÁT CHÁNH ĐẠO.

Đương nhiên, các vị có học A Tỳ Đàm các vị nghe chỗ này dễ hơn, còn không học A Tỳ Đàm nghe hơi kỳ kỳ. Nhưng giờ tôi biết sao đây. Tôi chỉ có thể đem mía cho người có răng, các vị không có răng các vị cắn bằng nướu thì tôi giúp bằng cách gì, thôi tôi uống nước mía vậy. Bằng cách sau khi chúng tôi về, các vị nghe lại bằng giảng này, và lục tung thiên viện này ra tìm xem ở đây biết bao nhiêu vị giới A Tỳ Đàm các vị giải thích cho nghe, vì đâu mà Bát Chánh Đạo được nói gọn lại thông qua 3 nhận thức đó.

Và, trong tận đáy lòng của chúng tôi, tôi không biết bà con hiểu chữ Phước Sơn là cái gì, nhưng tôi nói theo kiểu của tôi, Phước Sơn là chỗ tu phước; tôi thiết tha mong mỏi, mai này bà con hiểu rằng, Phước Sơn không chỉ là Phước Sơn mà còn là Tuệ Sơn, Giải thoát Sơn chứ không phải là Phước Sơn – về đây tu phước, không phải về đây để cúng dường trai tăng, cúng bao thờ, chui vô phòng ngồi hít ra thở vào, lai rai mỉm cười là xong; Không. Đến đây Học – Tu – Ngộ. Nếu không ngộ được toàn tập cũng ngộ được ba mớ. Bởi vì hồi nãy tôi có nói, trong kinh nói có 4 hạng:

- Không biết mình bị khát nước
- Biết mình khát nước nhưng không biết phải làm sao
- Biết mình bị khát nước, biết rằng nước là giải pháp nhưng không biết nước ở đâu
- Biết mình khát nước, biết nước là giải pháp, biết nước ở đâu nhưng có điều đang loay hoay kiếm cái dây gàu.

Tôi ước ao ở đây toàn dân đó không, đang đi kiếm dây gàu, mai một lên đây thăm các vị hỏi các vị đang làm gì đó? – Dạ con đang kiếm khúc dây; Tôi nghe vậy tôi rất là vui. Còn đằng này các vị nói, khát quá sư ơi mà uống nước muối không đã là thua. Các vị hiểu không?

Cho nên, ở đây các vị được nghe rất là nhiều thiên sư về giảng rồi, và chúng tôi không phải là thiên sư, cũng không phải là hành giả, chúng tôi chỉ gửi đến các vị những chia sẻ mà các vị thấy xài được thì xài, xài không được trả lại tôi đâu mất gì đâu. Ok. xin dừng lại bài pháp thoại ở đây.

Xin chúc các vị an lành./.